

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28 /2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 16 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về phong trào thi đua
“Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực”
trên địa bàn tỉnh Lào Cai

THANH TRA TỈNH LÀO CAI

ĐẾN Số: 332
Ngày: 18 / 6 / 2016

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Chuyên:

Lưu hồ sơ số: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/04/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/04/2012 của Chính phủ; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ;

Theo đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 151/TTr - SNV ngày 01 tháng 4 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phong trào thi đua “Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực” trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh; Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể, các cơ sở giáo dục và đào tạo, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh căn cứ quyết định thi hành. *#*

Nơi nhận:

- VP.Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thành viên HĐ TĐKT tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lào Cai;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Lào Cai
- Lưu: VT, TH. *luc*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong

Đặng Xuân Phong

QUY ĐỊNH

Về phong trào thi đua “Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực” trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Kèm theo Quyết định số: 28 /2016/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phong trào thi đua “Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực” trên địa bàn tỉnh Lào Cai, bao gồm: đối tượng thi đua; mục tiêu thi đua; nội dung thi đua; tiêu chuẩn khen thưởng; thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; Quỹ thi đua khen thưởng; mức tiền thưởng và tổ chức thực hiện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục và đào tạo, Hội Khuyến học các cấp trên địa bàn tỉnh;
2. Cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, học viên thuộc các cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lào Cai;
3. Các tổ chức, các cá nhân, hộ gia đình, dòng họ trong và ngoài tỉnh có nhiều đóng góp, lập thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 3. Mục tiêu thi đua

1. Mục tiêu tổng quát:

Tạo động lực, phát huy trí tuệ, tâm huyết, tinh thần trách nhiệm, sự sáng tạo của các cá nhân, tập thể cống hiến cho phát triển sự nghiệp giáo dục; trọng tâm là thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục; nâng cao dân trí, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả giáo dục; đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lào Cai trong giai đoạn mới.

Huy động nguồn lực tổng hợp, sự tham gia của toàn xã hội để phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo; đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đổi mới và đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển giáo dục trong từng năm và cả giai đoạn 2016 - 2020. Trong đó:

- Xây dựng 50 xã có cơ sở vật chất trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Củng cố kết quả, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tại 164 xã, phường, thị trấn; 54 trường đạt chuẩn quốc gia; 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ giáo dục phổ thông và tương đương.

- Tỷ lệ trẻ em ra lớp dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn dưới 10%;

b) Xây dựng đội ngũ giáo viên, giảng viên các cấp đảm bảo sự cân đối, hợp lý về số lượng, chất lượng giữa các cấp học, đạt chuẩn trình độ đào tạo, gắn với từng vị trí việc làm; xây dựng đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý theo hướng toàn diện, có một bộ phận chất lượng cao.

c) Phát triển nguồn nhân lực với mục tiêu: số người lao động qua đào tạo là 65%, đào tạo nghề là 55%. Nâng cao năng lực đào tạo của các trường chuyên nghiệp để các trường này trở thành những trung tâm đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Điều 4. Nội dung thi đua

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp học và quy mô giáo dục hợp lý. Đến năm 2020 có: 193 trường Mầm non, 183 trường Tiểu học, 9 trường liên cấp Mầm non - Tiểu học, 154 trường Trung học cơ sở, 5 trường liên cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông; 124 trường Phổ thông Dân tộc bán trú; 01 Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp dạy nghề và Giáo dục thường xuyên tỉnh, 9 Trung tâm Dạy nghề và Giáo dục thường xuyên huyện, thành phố.

2. Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Đến năm 2020 có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó trên chuẩn: Mầm non: 65%, Tiểu học: 100%, Trung học cơ sở: 88%, Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên: 18%. 100% cán bộ quản lý các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và 50% cán bộ quản lý trường Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên có trình độ trên chuẩn; 65% cán bộ quản lý trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và 80% cán bộ quản lý trường Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; 100% trường học có tổ chức cơ sở đảng; tỷ lệ đảng viên đạt 40% tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường.

3. Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả giáo dục, đào tạo.

4. Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn. Đến năm 2020 phần đầu 9 trường Phổ thông Dân tộc nội trú đạt chuẩn quốc gia.

5. Củng cố vững chắc, phát huy kết quả phổ cập giáo dục: Phổ cập giáo dục Mầm non trẻ em 5 tuổi, Phổ cập giáo dục Tiểu học, Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở ở 164/164 xã, 9/9 huyện, thành phố. Đến năm 2020 tỷ lệ Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở 164 xã đạt trên 90%.

6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật trường học; chuẩn hóa cơ sở vật chất các trường học ở vùng cao, vùng khó khăn; kiên cố hóa, hiện đại hóa trường chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao. Đến năm 2020 có 95% Tiểu học, 95% Trung học cơ sở, 100% Trung học phổ thông có phòng học kiên cố, 50% số trường Tiểu học, Trung học cơ sở, 100% Trung học phổ thông có đủ phòng học bộ môn; 100% trường Phổ thông Dân tộc Nội trú, 85% trường Phổ thông dân tộc bán trú đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất.

7. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giáo dục; ban hành mới các chính sách tập trung vào: hỗ trợ, khuyến khích học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh giỏi; phát hiện bồi dưỡng học sinh năng khiếu, giáo viên giỏi, chính sách để mở rộng xã hội hóa giáo dục; cơ chế khuyến khích giáo viên yên tâm, ổn định công tác lâu năm ở vùng cao.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ NGUYÊN TẮC, TIÊU CHUẨN, THỦ TỤC HỒ SƠ KHEN THƯỞNG; QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG VÀ MỨC TIỀN THƯỞNG

Điều 5. Nguyên tắc khen thưởng

1. Các cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện việc đánh giá phân xếp loại tập thể, cá nhân trước khi xét khen thưởng.

2. Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng cấp tỉnh và cấp Nhà nước phải là những tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong số những tập thể, cá nhân đủ điều kiện khen thưởng.

3. Thực hiện bình đẳng giới trong xét, đề nghị khen thưởng. Cùng một thành tích ưu tiên xét khen thưởng cho cá nhân là nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên.

4. Trong giai đoạn 2016 - 2020 mỗi tập thể, cá nhân được đề nghị không quá 01 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh trong phong trào này, trừ khen thưởng đột xuất và tổng kết phong trào thi đua.

Riêng học sinh đạt giải tại các kỳ thi không hạn chế số lượng Bằng khen mà căn cứ vào thành tích đạt được hàng năm theo tiêu chuẩn thành tích năm sau phải cao hơn năm trước.

Điều 6. Khen thưởng cấp Nhà nước

Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp nhà nước thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP và Thông tư số 07/2014/TT-BNV.

Điều 7. Khen thưởng cấp tỉnh

1. Cờ thi đua của UBND tỉnh: được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao và nội dung thi đua hàng năm;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong tỉnh hoặc ngành, địa phương học tập;

c) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và qui định của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổ chức đảng đạt “Trong sạch vững mạnh”.

d) Là tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất dẫn đầu các khối thi đua quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều này;

đ) Quy định về các khối thi đua:

- Khối các Trường Chuyên nghiệp thuộc UBND tỉnh.

- Khối các Trường THPT của thành phố Lào Cai, Trường THPT số 1 của các huyện.

- Khối các Trường THPT còn lại của các huyện.

- Khối các Trường trực thuộc của mỗi huyện, thành phố.

- Khối các Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú; Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp – Hướng nghiệp dạy nghề và Giáo dục thường xuyên tỉnh Lào Cai.

2. Tập thể lao động xuất sắc: tặng cho các trường học đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và hiệu quả;

c) 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân vi phạm bị kỷ luật;

d) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và qui định của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổ chức Đảng đạt “Trong sạch vững mạnh”.

3. Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: xét tặng cho cá nhân đạt 2 tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân ba lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

b) Có sáng kiến được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận là sáng kiến cấp tỉnh.

Điều 8. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho tập thể gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Là tập thể tiêu biểu trong số những tập thể hai năm liên tục Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

b) Trường đạt chuẩn Quốc gia.

2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có 02 năm liên tục được công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Chủ tịch UBND các huyện, thành phố công nhận là sáng kiến cơ sở;

b) Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi có học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Quốc gia, khu vực Quốc tế, Quốc tế; Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi có học sinh là người dân tộc thiểu số đạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên đạt giải nhất, nhì, ba kỳ thi cán bộ quản lý giỏi, giáo viên giỏi cấp Quốc gia.

3. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho học sinh, sinh viên, học viên đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Học sinh đang học ở các trường phổ thông đạt giải khuyến khích trong kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Quốc gia, khu vực Quốc tế, Quốc tế và đạt giải nhất, nhì, ba một số cuộc thi cấp Quốc gia, khu vực Quốc tế, Quốc tế.

b) Học sinh đạt giải nhất kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa và cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh Trung học phổ thông; đạt giải nhất một số cuộc thi cấp tỉnh.

c) Học sinh người dân tộc thiểu số đạt giải nhất, nhì trong kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa và cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh Trung học phổ thông; đạt giải nhất một số cuộc thi cấp tỉnh.

d) Học sinh, sinh viên, học viên đang học ở các Trường chuyên nghiệp, cơ sở dạy nghề đạt giải khuyến khích trong hội thi tay nghề cấp Quốc gia hoặc đạt giải nhất cấp tỉnh.

4. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc, đột xuất trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong cấp học, ngành học hoặc cộng đồng địa phương.

5. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng 1 lần cho các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có đóng góp bằng tiền, vật chất và công sức trị giá từ 100 triệu đồng trở lên đối với tập thể và 50 triệu đồng trở lên đối với cá nhân, hộ gia đình.

Điều 9. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Lào Cai và Hiệu trưởng các Trường chuyên nghiệp: thực hiện theo quy định ban hành kèm theo Quyết định 84/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Lào Cai.

Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, Thành phố Lào Cai, Hiệu trưởng các Trường chuyên nghiệp căn cứ vào thành tích của tập thể cá nhân, nguồn kinh phí Thi đua Khen thưởng của đơn vị, địa phương để quyết định khen thưởng.

Điều 10. Nguồn kinh phí khen thưởng, mức tiền thưởng

1. Nguồn kinh phí khen thưởng

- Cấp tỉnh và Trung ương khen: Kinh phí được trích từ Quỹ Thi đua, Khen thưởng tỉnh.

- Cấp Sở, huyện, thành phố, các trường chuyên nghiệp: Kinh phí được trích từ Quỹ Thi đua, Khen thưởng của Sở và địa phương, đơn vị. Riêng kinh phí khen thưởng đối với học sinh, sinh viên do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo khen thưởng do ngân sách nhà nước đảm bảo.

2. Mức tiền thưởng:

a) Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, danh hiệu vinh dự nhà nước và các hình thức khen thưởng cấp nhà nước được thực hiện theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ;

b) Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh thực hiện theo Điều 36 của bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 84/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

c) Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp sở, địa phương, đơn vị thực hiện theo Điều 37 của bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 84/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 11. Công nhận “Gia đình hiếu học”, “Đòng họ khuyến học” các cấp thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam.

Điều 12. Đăng ký thi đua

Việc đăng ký thi đua thực hiện theo Điều 3 của bản quy định ban hành kèm theo Quyết định 84/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Lào Cai.

1. Đối tượng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các huyện, thành phố, các trường chuyên nghiệp đăng ký thi đua qua Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp và đăng ký thi đua qua Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh, trước ngày 15/10 hàng năm.

Điều 13. Thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, xét tặng các hình thức khen thưởng

1. Thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, xét tặng các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định ban hành kèm theo Quyết định số 84/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Lào Cai.

2. Thời gian nộp hồ sơ khen thưởng hàng năm gửi về UBND tỉnh (qua Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh) cụ thể như sau:

- a) Đối với học sinh, sinh viên, học viên: trước ngày 20/5 hàng năm.
- b) Các đối tượng còn lại: trước ngày 30/8 hàng năm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm, quyền hạn tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua; khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng

1. Giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan Thường trực phong trào thi đua chuyên đề “Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020.

Cơ quan thường trực có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng), các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai các nội dung của quy định này đến các đối tượng thi đua, tổng hợp đăng ký thi đua; kiểm tra, đôn đốc, đánh giá, thẩm định và trình khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua trình UBND tỉnh (Qua ban Thi đua Khen thưởng); định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết phong trào thi đua trên phạm vi toàn tỉnh.

Chủ trì chuẩn bị các điều kiện cho tổ chức Lễ tuyên dương khen thưởng giáo viên, học sinh, sinh viên tiêu biểu cấp tỉnh hàng năm.

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện quyết định này; phối hợp với cơ quan

thường trực kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai phong trào thi đua. Thẩm định và trình khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua. Tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định.

3. Khởi thi đua Các trường chuyên nghiệp thuộc UBND tỉnh trình đề nghị UBND tỉnh khen thưởng qua Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp chung.

4. Hội Khuyến học tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan vận động, tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân, các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong công tác hỗ trợ phát triển giáo dục, đào tạo và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh.

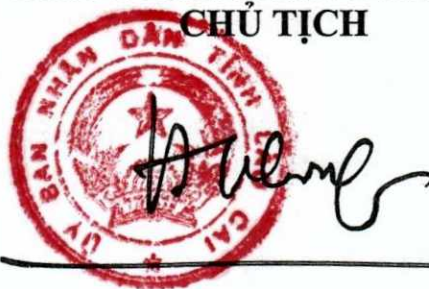
Điều 15. Tổng kết và khen thưởng

1. UBND các cấp tổ chức lễ tuyên dương khen thưởng học sinh, sinh viên tiêu biểu xuất sắc hàng năm vào dịp 1/6.

2. UBND các cấp tổ chức tổng kết và lễ tuyên dương khen thưởng Nhà giáo tiêu biểu xuất sắc hàng năm vào dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11).

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong